

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2
TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH

SÁNG KIẾN

**DẠY HỌC BÀI “ẾCH NGỒI ĐÁY GIỀNG” THEO
ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC STEM**

Họ và tên : Đỗ Thị Minh Phượng
Ngày sinh : Ngày 11 tháng 08 năm 1980
Năm học : 2019 – 2020

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

Thế giới đã trải qua 4 cuộc cách mạng công nghiệp và Việt Nam cũng không đứng ngoài sự phát triển đó. Mỗi bước phát triển đã làm thay đổi mạnh mẽ cuộc sống con người. Nó vừa là cơ hội vừa là những thách thức lớn đối với con người trong kỉ nguyên mới. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển đó đòi hỏi con người phải có kiến thức và trình độ cao để bắt nhịp với tốc độ phát triển. Như vậy giáo dục sẽ đóng vai trò rất lớn trong việc đào tạo ra nguồn nhân lực cao đáp ứng nhu cầu đổi mới và phát triển.

Một trong những yêu cầu đổi mới giáo dục đang thực hiện là chuyển từ dạy học cung cấp kiến thức sang phát triển các năng lực của người học, phát triển toàn diện tiềm năng của mỗi người mà trọng tâm là khai thác trí lực, tâm lực, thể lực và các năng lực khác.

Muốn thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện năng lực của thể hệ trẻ, nhất là của học sinh THCS thì phải coi các em là chủ thể tích cực, năng động sáng tạo của toàn bộ quá trình giáo dục trong và ngoài nhà trường. Giáo dục Stem vận dụng phương pháp học tập chủ yếu dựa trên thực hành và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các phương pháp giáo dục tiến bộ, linh hoạt nhất.

Giáo dục Stem về bản chất được hiểu là trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết liên quan đến các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Những kiến thức và kỹ năng vừa nêu phải được tích hợp, lồng ghép và bổ trợ cho nhau giúp học sinh không chỉ hiểu biết về nguyên lý mà còn có thể áp dụng để thực hành và tạo ra được những sản phẩm trong cuộc sống hằng ngày. Trong đó với kỹ năng khoa học, học sinh được trang bị kiến thức về các khái niệm, các nguyên lý, các định luật và các cơ sở lý thuyết của giáo dục khoa học.

Mục tiêu quan trọng nhất là thông qua giáo dục khoa học, học sinh có khả năng liên kết các kiến thức này để thực hành và có tư duy để sử dụng kiến thức vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề trong thực tế. Với kỹ năng công nghệ, học sinh có khả năng sử dụng, quản lý, hiểu biết, và truy cập được công nghệ, từ những vật dụng đơn giản như cái bút, cái quạt đến những hệ thống phức tạp như mạng Internet, máy móc. Về kỹ năng kỹ thuật, học sinh được trang bị kỹ năng sản xuất ra đối tượng và hiểu được quy trình để làm ra nó.

Với học sinh phổ thông, việc học theo phương pháp giáo dục Stem còn có ảnh hưởng tích cực tới khả năng lựa chọn nghề nghiệp tương lai. Khi được học nhiều dạng kiến thức trong một thể tích hợp, học sinh sẽ chủ

động thích thú với việc học tập thay vì thái độ e ngại hoặc tránh né một lĩnh vực nào đó, từ đó sẽ khuyến khích các em có định hướng tốt hơn khi chọn chuyên ngành cho các bậc học cao hơn và sự chắc chắn cho cả sự nghiệp về sau.

Những học sinh học theo cách tiếp cận giáo dục Stem đều có những ưu thế nổi bật như: kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ và toán học chắc chắn; khả năng sáng tạo, tư duy logic; hiệu suất học tập và làm việc vượt trội; và có cơ hội phát triển các kỹ năng mềm toàn diện hơn trong khi không hề gây cảm giác nặng nề, quá tải đối với học sinh.

Chính vì những ưu điểm của phương pháp, bản thân tôi thường xuyên ứng dụng phương pháp giáo dục stem qua các bài học để học sinh để học sinh hứng thú và đưa văn học gần với thực tiễn cuộc sống để các em có thể cảm nhận trọn vẹn cái hay cái đẹp của nghệ thuật. Sáng kiến: Dạy học bài “*Ếch ngồi đáy giếng*” theo định hướng giáo dục Stem trong chương trình Ngữ văn 6, Tập 1, nhằm tạo nên tiền đề tiếp cận phương pháp dạy học mới mẻ hiện đại...

2. Mục đích nghiên cứu

Hiện nay nền kinh tế - xã hội ngày càng phát triển và hội nhập đòi hỏi nền giáo dục Việt Nam không ngừng cải tiến. Trong khi đó, những phương pháp dạy học lạc hậu đã gây nên tình trạng thụ động trong học tập của học sinh dẫn đến hiệu quả dạy học chưa cao. Học sinh không thích học văn vì ít lời cuốn, động viên, khích lệ để hứng thú, tự giác học tập. Vì vậy, để nâng cao chất lượng dạy học Ngữ văn trong tình hình hiện nay, giáo viên cần đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh.

Thứ hai là sự lồng ghép với các bài học trong thực tế, thể hiện tính thực tiễn và tính ứng dụng kiến thức trong việc giải quyết các vấn đề thực tế. Ở đây, không còn rào cản của việc học kiến thức lý thuyết với ứng dụng. Do vậy, các chương trình giáo dục Stem nhất thiết phải hướng đến các hoạt động thực hành và vận dụng kiến thức để tạo ra sản phẩm hoặc giải quyết các vấn đề của thực tế cuộc sống.

Thứ ba là sự kết nối từ trường học, cộng đồng đến các tổ chức toàn cầu; đó là kỷ nguyên của thế giới phẳng, cách mạng công nghiệp 4.0 nơi mà tự động hóa và điều khiển từ xa thông qua các thiết bị điện tử di động lên ngôi, thông qua đường truyền Internet. Do vậy, quá trình giáo dục stem không chỉ hướng đến vấn đề cụ thể của địa phương mà phải đặt trong mối liên hệ với bối cảnh kinh tế toàn cầu và các xu hướng chung của thế giới, ví dụ như biến đổi khí hậu, năng lượng tái tạo,...

Xuất phát từ vai trò tích cực của phương pháp giáo dục stem đã thôi thúc tôi phải tích cực đổi mới dạy và học văn trong nhà trường. Trong một môn học tưởng chừng không thể áp dụng được stem.

3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

Giáo dục Stem là phương pháp dạy học tích cực. Qua nghiên cứu, tìm hiểu những tài liệu giáo dục, các phương pháp học tập và thực trạng học sinh tại đơn vị, tôi nhận thấy sáng kiến này phù hợp và có tính khả thi. Sáng kiến được áp dụng cho học sinh khối 6, trường THCS Nguyễn Thị Định. Thiết kế và tổ chức thực hiện bài học stem “Ếch ngồi đáy giếng” trong phần văn bản ngữ văn lớp 6- tập 1.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận của vấn đề

Dại Hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã khẳng định Giáo dục – Đào tạo cùng với Khoa học – Công nghệ là quốc sách hàng đầu. Phát triển giáo dục là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Muốn đào tạo nguồn lực con người đáp ứng với yêu cầu phát triển của xã hội cần phải quan tâm đến việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Về mục tiêu giáo dục, điều 2, Luật Giáo dục viết: “Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; Bên cạnh đó, Luật Giáo dục còn đề cập: “Mục tiêu giáo dục phổ thông giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, phẩm chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản nhằm hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

2. Cơ sở thực tiễn

Khác với các nước phát triển trên thế giới như Mỹ, giáo dục Stem du nhập vào Việt Nam không phải bắt nguồn từ các nghiên cứu khoa học giáo dục hay từ chính sách vĩ mô về nguồn nhân lực mà bắt nguồn từ các cuộc thi Robot dành cho học sinh từ cấp tiểu học đến phổ thông trung học do các công ty công nghệ tại Việt Nam triển khai cùng với các tổ chức nước ngoài. Ví dụ cuộc thi Robotics make X 2019 của Công ty Cprobot

công nghệ cao Stem Việt Nam hay một số cuộc thi Robocon của các hãng như Lego và một số cuộc thi Robocon trong nước. Từ đó đến nay giáo dục Stem đã bắt đầu có sự lan toả với nhiều hình thức khác nhau, nhiều cách thức thực hiện khác nhau, nhiều tổ chức hỗ trợ khác nhau.

Hệ thống các công ty giáo dục tư nhân Việt Nam đã rất nhanh nhạy đưa giáo dục Stem, mà chủ yếu là các hoạt động Robot vào giảng dạy tại các trường tiểu học, trung học phổ thông tại một số thành phố lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng bằng hình thức xã hội hoá. Tuy nhiên, khu vực nông thôn hiện nay chưa thể tiếp cận với các hoạt động liên quan đến robot vì chi phí mua robot của nước ngoài rất đắt đỏ, vậy nên tại các vùng nông thôn hiện nay đã có một số giải pháp khác được đưa ra do Liên minh các công ty giáo dục Stem tại Hà Nội đưa ra như Học viện Sáng tạo S3, Kidscode Stem, Robot Stem Việt Nam.

Như vậy, giáo dục Stem hiện nay tại Việt Nam hầu hết là cuộc chơi của các công ty tư nhân tại các thành phố lớn và một số hoạt động phong trào tại nhiều địa phương và đã được áp dụng mạnh mẽ ở các trường phổ thông.

Việc đưa phương pháp giáo dục stem vào trường phổ thông có vai trò lớn trong việc đổi mới phương pháp giáo dục. Cụ thể là:

Đảm bảo giáo dục toàn diện;

Nâng cao hứng thú học tập;

Hình thành và phát triển các năng lực phẩm chất cho học sinh;

Kết nối trường học với cộng đồng;

Hướng nghiệp phân luồng trong giáo dục.

3. Thiết kế và tổ chức thực hiện bài “Ếch ngồi đáy giếng” theo định hướng giáo dục stem

3.1 Mục đích yêu cầu

3.1.1 Mục đích

Trong cuộc sống hàng ngày, mỗi chúng ta cần có những đức tính cần thiết như: tính trung thực, yêu thiên nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên, chan hòa với mọi người, tôn trọng lẽ phải, tôn trọng người khác, tự chủ, tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác, xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh...và đặc biệt là đức tính khiêm tốn giản dị, không huênh hoang, kiêu ngạo để cuộc sống của chúng ta ngày một tốt đẹp hơn.

Điều đó liên quan đến kiến thức của rất nhiều các môn học khác nhau trong nhà trường. Một trong những kiến thức tác động rất lớn đến giá trị

nhân văn, hình thành nhân cách của con người đó là môn Ngữ văn. Tôi đã vận dụng kiến thức các môn Ngữ văn, Sinh học, Âm nhạc, Lịch sử, Địa lý và Giáo dục công dân để giúp học sinh hoàn thiện nhân cách, có khả năng ứng xử trước mọi tình huống xảy ra trong cuộc sống thông qua văn bản “*Ếch ngồi đáy giếng*” tiết 39 trong chương trình Ngữ văn 6.

3.1.2 Yêu cầu

a) Kiến thức:

Đặc điểm nhân vật, sự kiện, cốt truyện trong tác phẩm truyện ngụ ngôn. Ý nghĩa giáo huấn sâu sắc của truyện ngụ ngôn. Nghệ thuật đặc sắc của truyện: Mượn chuyện loài vật để nói chuyện con người, ẩn bài học triết lý, tình huống bất ngờ, hài hước, độc đáo.

b) Kỹ năng:

Đọc - hiểu văn bản truyện ngụ ngôn. Liên hệ các sự việc trong truyện với những tình huống, hoàn cảnh thực tế. Kể lại được truyện.

c) Thái độ:

Sống khiêm tốn, chịu khó học hỏi, không kiêu ngạo, huênh hoang, tự cao, tự đại.

3.1.3 Phương pháp dạy học:

Theo định hướng giáo dục STEM: tích hợp của 4 lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học

3.1.4 Phương tiện dạy học

- + Giáo án giảng dạy, phiếu học tập, file Powerpoint và đồ dùng dạy học;
- + Sách giáo khoa Ngữ văn 6- tập, sách giáo tham khảo;
- + Micro, phấn trắng, phấn màu, thước thẳng và khăn lau bảng;
- + Các dụng cụ để thiết kế sản phẩm.

3.1.5 Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

a) Chuẩn bị của giáo viên:

Soạn giáo án và chuẩn bị sẵn các phương tiện dạy học. Laptop, Projector, bảng đen, phấn, loa, Micro, nam châm. Thông tin, tư liệu để GV dẫn nhập vào chủ đề, các nội dung cần nghiên cứu, giải quyết: Các hình ảnh phục vụ cho việc học được lấy từ mạng. Đoạn clip lấy từ Youtube. Mua các vật dụng để chế tạo ở các quầy tạp hóa mỹ thuật. Các phương án, kịch bản đề xuất, thời lượng để giáo viên hướng dẫn, tổ chức học sinh

tìm hiểu, nghiên cứu, thực hiện chủ đề.

b) *Chuẩn bị của học sinh*: Xem trước nội dung bài mới. Lập nhóm sáng tạo các sản phẩm

4. Giới thiệu chủ đề

Mức độ của chủ đề: Theo định hướng giáo dục Stem.

Thời lượng thực hiện chủ đề: 1 tuần

Không gian thực hiện: Ngoài lớp học và trong lớp học

Lứa tuổi học sinh	Lớp 6: (12 tuổi)
Mức độ tiếp thu	TB - Khá.
Vấn đề cần tập trung	- Nắm được nội dung ý nghĩa và nghệ thuật truyện ngụ ngôn “Ếch ngồi đáy giếng” - Giáo dục đạo đức lối sống trong sáng lành mạnh, trong sáng. - Giáo dục bảo vệ môi trường sống của các loài vật và con người. - Giáo dục những kĩ năng sống cần thiết.
Bối cảnh thực tế	- Những giá trị đạo đức đang ngày càng đi xuống. - Những giá trị tinh thần phai nhạt như âm nhạc, những trò chơi dân gian. - Những kĩ năng sống cần được bổ sung. - Môi trường sống đang bị đe dọa.
Liên kết với các môn học	+ Sinh học. + Giáo dục công dân. + Lịch sử. + Địa lý. + Âm nhạc.

Các nội dung kiến thức liên quan trong chương trình THCS	Tích hợp kiến thức trong môn Ngữ văn -Tích hợp phân môn Tiếng Việt tiết 10, bài 3 “Nghĩa của từ”; tiết 57, bài 13-14 “Chỉ từ”. - Tích hợp phân môn Tập làm văn tiết 4, bài 1 “Giao tiếp, văn bản và phương thức biểu đạt ”; tiết 11-12, bài 3: “Sự việc và nhân vật trong văn tự sự”. Tích hợp kiến thức liên môn - Tích hợp môn sinh học về đặc tính, thói quen, môi trường sống của các động vật lưỡng cư. - Tích hợp môn Giáo dục công dân về lối sống hòa hợp với thiên nhiên, chan hòa với mọi người, tôn trọng lẽ phải, chung sống hòa bình; Ý thức của học sinh khi tham gia giao thông. - Tích hợp môn Lịch sử về những danh nhân đã có lối sống khiêm tốn, học hỏi. - Tích hợp môn Địa lý về vấn đề thích nghi với môi trường và khả năng ứng phó kịp thời với những biến đổi của khí hậu. - Tích hợp môn Âm nhạc để giáo dục học sinh lòng yêu thiên nhiên, yêu loài vật thông qua bài hát “Chú ếch con”
---	---

5. Tiến trình chuẩn bị: (1 tuần)

TT	Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Phương án
1	-Phân nhóm và cho tài liệu có sẵn cho học sinh nghiên cứu -Thống nhất về cách thức thảo luận nhóm khi thực hiện hoạt động stem	-Tạo nhóm và xem tài liệu theo sự hướng dẫn của giáo viên. - Đóng góp ý kiến và ghi chú.	-Thảo luận trước lớp.
2	-Chỉnh sửa phần thông tin học sinh thu thập được.	-Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa lại sai sót.	-Học sinh gửi thông tin qua mail. -Giáo viên chỉnh sửa và hồi âm lại qua mail.
3	-Giới thiệu các kiến thức về công nghệ,kĩ thuật, toán, khoa học để làm sản phẩm -Thông tin hướng dẫn cài đặt và sử dụng từng phần mềm.	-Lắng nghe, ghi chú và làm theo hướng dẫn.	-Thảo luận trước lớp. - Học sinh làm theo hướng dẫn tại nhà. - Nếu có vấn đề, liên lạc với giáo viên để hỏi xin sự giúp đỡ.
4	-Tiến hành tiết dạy thử để nhận phản hồi	-Thực hiện các hoạt động trong tiết dạy của giáo viên.	-Thực hiện tiết dạy tại lớp

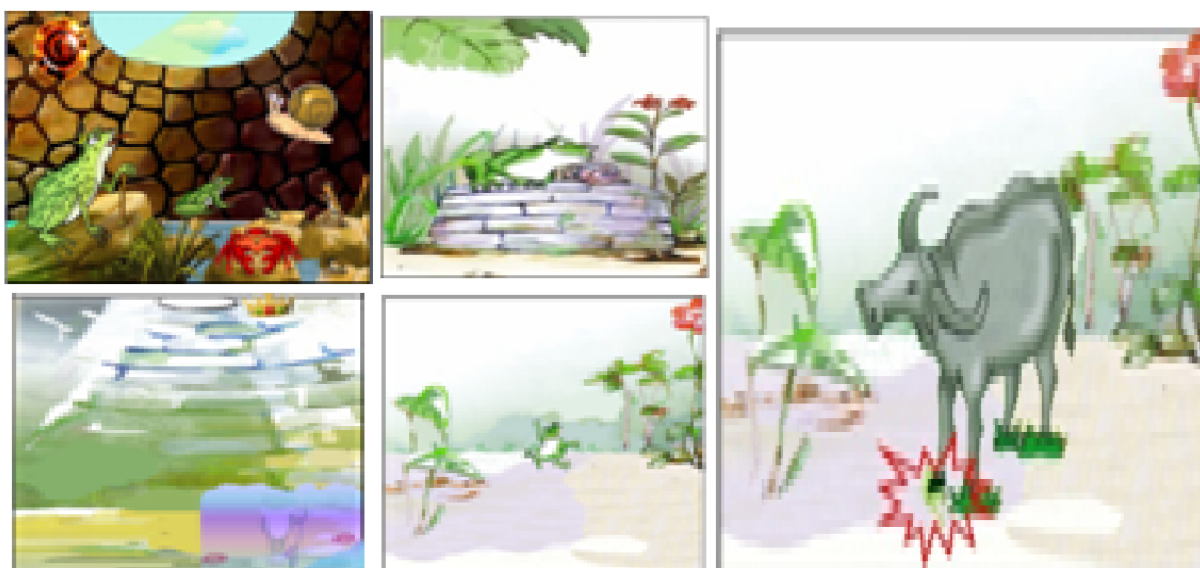
6. Tiến trình dạy học chính khóa theo định hướng giáo dục stem

Hoạt động 1: Xác định vấn đề

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
- Chuyển giao nhiệm vụ học tập cho học sinh. - Dẫn dò học sinh chuẩn bị bài.	- Đọc văn bản, soạn bài ở nhà. - Nắm kiến thức	- Bài soạn - Hình vẽ - Sản phẩm bảo vệ môi trường

Hoạt động 2: Nghiên cứu lý thuyết nền

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
- Rèn kỹ năng thể hiện sự tự tin, kỹ năng đảm nhận trách nhiệm. - Giáo viên nhận xét. - Kỹ thuật dạy học tích cực (KTDHTC): đọc hợp tác.	- Học sinh đọc. - Học sinh nhận xét - Kể chuyện theo tranh (5 tranh)	I. Đọc – Chú thích: 1. <i>Đọc- Kể:</i> - Đọc - Kể



Hình 1: Kể chuyện theo tranh

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
-KTDHTC: Động não, hoàn tất một nhiệm vụ. -Giáo viên dùng máy chiếu nội dung câu chuyện. -Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc: -Giọng kể chuyện bình tĩnh xen chút hài hước kín đáo, nhấn mạnh vào các động từ, tính từ “oai, nghênh ngang, nhâng nháo, giẫm bẹp”. -Giáo viên đọc mẫu (Dùng máy chiếu làm bảng phụ.) Trình bày hiểu biết của em về truyện ngụ ngôn? Giáo viên: Tích hợp phân môn Tiếng Việt Tiết 10, bài 3 “Nghĩa của từ”	Học sinh đọc các từ trong chú thích (tr/100-101).	<i>2. Chú thích:</i> <i>a. Khái niệm:</i> Truyện ngụ ngôn. - Hình thức: Truyện kể bằng văn xuôi hoặc văn vần. -Đối tượng: Mượn truyện đồ vật, loài vật hoặc chính con người để nói bóng nói gió, kín đáo chuyện con người. -Mục đích: khuyên nhủ, răn dạy người ta bài học nào đó trong cuộc sống.

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
Các từ đó được giải nghĩa theo mấy cách? Đó là những cách nào? Giáo viên dùng máy chiếu làm bảng phụ Giáo viên chốt: Từ: “chúa tể”; “nhâng nháo”: trình bày khái niệm mà từ biểu thị.	Học sinh trả lời Học sinh trả lời Chúa tể: kẻ có quyền lực cao nhất, chi phối kẻ khác. Dềnh lên: (nước) dâng cao Nhâng nháo: ngông nghênh, không coi ai ra gì.	<i>b. Từ khó:</i>
-Giáo viên: Tích hợp phân môn Tập làm văn Tiết 4, bài 1 “Giao tiếp, văn bản và phương thức biểu đạt ” -Văn bản “Ếch ngồi đáy giếng” thuộc kiểu văn bản nào? Nêu PTBD của văn bản? -Văn bản chia làm mấy phần? Nội dung mỗi phần? -Văn bản chia làm mấy phần? Nội dung mỗi phần?	-Học sinh Hoạt động độc lập (Nhân vật là loài vật. Đó là con ếch)	II. Tìm hiểu văn bản: <i>1. Kiểu văn bản và phương thức biểu đạt:</i> -Kiểu văn bản: Tự sự -PTBD: Tự sự, miêu tả, biểu cảm <i>2. Bố cục:</i> 2 phần

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
Giáo viên Dùng mấy chiếu làm bảng phụ Giáo viên Tích hợp Tập làm văn Tiết 11-12, bài 3: “Sự việc và nhân vật trong văn tự sự”. Giáo viên Chúng ta vừa tìm hiểu về khái niệm truyện ngụ ngôn, đối tượng của truyện là: mượn chuyện về loài vật, đồ vật hoặc về chính con người... Trong truyện ngụ ngôn này, tác giả dân gian đã xây dựng nhân vật là người hay loài vật, đồ vật? Đó là nhân vật nào? Giáo viên kết luận Ếch không nhận thấy rõ được hoàn cảnh sống của mình -Ếch đã ngộ nhận, ảo tưởng về điều gì ?	Thảo luận nhóm nhỏ : Ếch có nhận thấy được hoàn cảnh sống của mình không ? Học sinh trả lời Kể về cuộc sống của ếch trong giếng gợi cho ta liên tưởng tới một môi trường sống hạn hẹp.	-Phần 1: Từ đầu đến “oai như một vị chúa tể”: Ếch khi ở trong giếng. - Phần 2: Còn lại: Ếch khi ra ngoài giếng. 3. Nội dung: <i>a. Khi ếch ở trong giếng:</i> -Có một con ếch sống lâu ngày trong một giếng nọ. +Không gian: nhỏ bé, chật hẹp, lâu ngày không thay đổi -Cùng những con vật nhỏ bé khác như nhái, cua, ốc... -Hàng ngày, ếch cất tiếng kêu ồm ộp làm vang động cả giếng.

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
-Điều đó cho em thấy đặc điểm gì trong tính cách của ếch ? Giáo viên hướng dẫn học sinh hình thành kiến thức để rút ra bài học ở phần thứ nhất. -Kể về ếch với những nét tính cách như vậy, tác giả đã sử dụng nghệ thuật gì ? Thảo luận: Em thấy cách kể về cuộc sống của ếch trong giếng gợi cho ta liên tưởng tới một môi trường sống như thế nào? Giáo viên tích hợp với môn : Giáo dục công dân để giáo dục học sinh về lối sống Liên hệ, mở rộng KNS : Giáo viên Tóm tắt lại nội dung phần 1 và chuyển tiếp sang phần 2 Giáo viên dùng máy chiếu làm bảng phụ.	-Bài học: Dù hoàn cảnh, môi trường sống hạn chế cũng không được tự bằng lòng, ảo tưởng, ngộ nhận về mình mà phải cố gắng học tập để vươn lên. Học sinh dựa vào tranh kể lại sự việc khi ếch ra khỏi giếng?	-Các con vật đều rất hoảng sợ mỗi khi ếch cất tiếng kêu. +Tự thấy mình oai phong, to lớn. +Hoàn cảnh sống hạn chế, chật hẹp, đơn giản. -Ếch cứ tưởng: bầu trời trên đầu chỉ bé bằng chiếc vung còn nó thì oai như một vị chúa tể. +Ếch là kẻ hiểu biết nông cạn, nhưng lại huênh hoang. Tiểu kết: -Nghệ thuật: Nhân hóa, hình ảnh gần gũi, quen thuộc gợi nhiều liên tưởng.

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
-Trong đoạn bạn vừa kể em thấy ếch đã gặp tình huống gì? -Cách ra ngoài giếng đó là ý muốn khách quan hay chủ quan của ếch? (Ý muốn khách quan vì ếch không muốn ra khỏi giếng.) -Không gian ngoài giếng có gì khác với không gian trong giếng? Ếch có thể làm gì? -Ếch có thích nghi được với sự thay đổi đó không? -Những cử chỉ nào của ếch chứng tỏ điều đó? -Theo em, vì sao ếch lại bị giẫm bẹp? Giáo viên mời giáo viên dự giờ tham gia đặt câu hỏi tích hợp.	Học sinh thảo luận nhóm nhỏ: Học sinh trả lời Học sinh thảo luận. Giáo viên kết luận (Ếch không thể thích nghi với hoàn cảnh sống mới)	<i>b. Khi ếch ra khỏi giếng:</i> -Tình huống: Trời mưa to, nước trong giếng dâng lên, tràn bờ, đưa ếch ra ngoài. -Không gian: rộng lớn Cử chỉ: ếch ta có thể đi lại khắp nơi, nhâng nháo đưa cặp mắt nhìn lên bầu trời, chẳng thèm để ý gì đến xung quanh. +Ếch không tự mình có ý thức ra khỏi giếng nên không nhận ra bầu trời, mặt đất rộng lớn. +Kiêu ngạo và chủ quan. -Kết cục: Ếch bị con trâu giẫm bẹp

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
Giáo viên Định hướng cho học sinh các KNS: giao tiếp, ra quyết định, tìm kiếm sự hỗ trợ. -Khi tham gia giao thông ngoài đường, em cần chú ý điều gì?		* Tiểu kết: -Nghệ thuật: Cách kể chuyện bất ngờ, hài hước, kín đáo. Nghệ thuật nhân hóa, sử dụng từ láy đặc tả (nghênh ngang, nhâng nháo).
Giáo viên kết luận Giáo viên Tích hợp với môn Lịch sử, Giáo dục công dân.	Học sinh trả lời	Nội dung: Không được chủ quan, kiêu ngạo, coi thường xung quanh vì chủ quan kiêu ngạo thường phải trả giá đắt. III. Tổng kết: <i>1. Nghệ thuật:</i> -Xây dựng hình tượng gần gũi với đời sống -Cách nói bằng ngụ ngôn, cách giáo huấn tự nhiên, đặc sắc. -Cách kể chuyện bất ngờ, hài hước, kín đáo. <i>2. Nội dung:</i> Ngụ ý phê phán những kẻ hiểu biết hạn hẹp mà lại huênh hoang;

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
		3. Ý nghĩa của bài học: Khuyến nhủ chúng ta phải mở rộng tầm hiểu biết, không chủ quan, kiêu ngạo.

Hoạt động 3: Giải quyết vấn đề

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
Đưa vấn đề vào thực tiễn cuộc sống Học sinh phát hiện ra vấn đề cần giải quyết trong thực tiễn là: 1. Một số người kiêu ngạo, hống hách, huênh hoang, coi trời bằng vung, không khiêm tốn phải ứng xử làm sao để hình thành nhân cách tốt và cuộc sống chan hòa tốt đẹp. 2. Môi trường sống của con người đang bị ô nhiễm nghiêm trọng. Cần tìm giải pháp để ứng phó và cải tạo môi trường sống	Động não, suy nghĩ từng cặp chia sẻ, hỏi – đáp, hoàn tất một nhiệm vụ Phương pháp học nhóm, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp học theo dự án. Kỹ năng tư duy, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng tư duy phê phán..... Học sinh có hứng thú tìm cách giải quyết các vấn đề	Bước 1: Đề xuất giải pháp Bước 2: giải pháp Bước 3: Báo cáo kết quả Bước 4: Đánh giá

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh	Nội dung
	Học sinh đưa ra các giải pháp	Sống yêu thương, hòa thuận với mọi người chính là KNS biết giao tiếp, ứng xử có văn hóa, chung sống hòa bình. Khi các em có kĩ năng này, các em sẽ được mọi người tôn trọng, yêu quý.
- Giáo viên tổ chức học sinh nhận xét đánh giá sản phẩm đã làm.	Trình bày các sản phẩm bảo vệ môi trường	-Bình lọc nước -Hộp đựng bút bằng sản phẩm tái chế
3.Những trò chơi dân gian: xếp giấy, xếp lá đang dần bị lãng quên. Giáo viên hướng dẫn	Học sinh làm ở nhà theo nhóm trình bày, phản biện trên lớp Học sinh làm theo	-Xếp giấy hình con ếch

7. Kết quả đạt được

Qua thực tế giảng dạy, tôi nhận thấy rằng việc dạy học theo định hướng giáo dục Stem rất hay tích hợp kiến thức giữa các môn học vào giải quyết một vấn đề nào đó trong cuộc sống một cách thiết thực. Bên cạnh đó, còn giúp học sinh trau dồi kiến thức giúp các em giải quyết các tình huống, các vấn đề đặt ra trong môn học nhanh chóng và hiệu quả nhất. Điều quan trọng nhất là: giúp học sinh có thái độ học tập tích cực, chủ động tiếp cận bài học, gây được hứng thú trong học tập.

Đối với việc tích hợp kiến thức các môn: Sinh học, Âm nhạc, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân vào bài dạy: “Ếch ngồi đáy giếng” sẽ giúp các em nắm được, hiểu rõ môi trường sống ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách của con người, nguyên nhân dẫn đến sự thất bại thảm hại khi không nhận thức rõ giới hạn của mình. Cần mở rộng tầm hiểu biết không chủ quan kiêu ngạo. Phải tự ý thức được mình. Từ đó có thái độ sống thân ái, đoàn kết, hòa đồng với cộng đồng để có thái độ cư xử, thái độ sống đúng đắn. Có ý thức trách nhiệm với bản thân và những người xung quanh.

Trong thực tế chúng tôi thấy khi soạn bài theo định hướng giáo dục Stem giúp giáo viên tiếp cận tốt hơn, hiểu rõ hơn, sâu hơn những vấn đề đặt ra trong SGK, khiến bài học trở nên sinh động, khơi gợi cho học sinh tư duy tích cực, có hứng thú bài học, được tìm tòi, khám phá nhiều kiến thức và được suy nghĩ sáng tạo hơn đồng thời vận dụng vào thực tế cuộc sống tốt hơn. Theo khảo sát sau hoạt động, có đến trên 90% học sinh hứng thú với tiết học.

Đối với giáo viên dạy Văn, phương pháp giáo dục Stem rất quan trọng và cần thiết sẽ giúp họ nâng cao chất lượng giảng dạy. Giáo viên được bồi dưỡng thêm vốn sống, vốn hiểu biết từ thực tế và giờ dạy không còn nghèo nàn, khô cứng.

Để có thể hoàn thành một tiết học theo phương pháp giáo dục Stem giáo viên và học sinh phải mất rất nhiều công sức và thời gian. Nhưng những gì nhận lại từ phương pháp này cũng rất xứng đáng.

III. KẾT THÚC VẤN ĐỀ

1. Kết luận

Như vậy thông qua bài học theo định hướng giáo dục stem học sinh có thể:

- Xây dựng thói quen tự học, tự tìm tòi, tra cứu thông tin bài học.
- Nắm vững cách chọn và chất lọc thông tin cần tìm.
- Liên hệ được kiến thức thực tiễn để giải quyết các vấn đề thực tế.
- Hiểu được ý nghĩa truyện ngụ ngôn và rút ra bài học thực tiễn.
- Nâng cao khả năng thuyết trình, rèn giũa sự tự tin.

2. Kiến nghị

Qua việc tổ chức học tập theo định hướng giáo dục stem tôi có một số kiến nghị sau:

- Giáo viên và học sinh phải đầu tư và nỗ lực rất nhiều để cho hoạt động giáo dục Stem có hiệu quả.
- Đặt mục tiêu, lập kế hoạch rõ ràng, phân công cụ thể cho học sinh và giáo viên cùng hỗ trợ tham gia thực hiện.
- Được sự hỗ trợ, đồng thuận của Ban Giám Hiệu nhà trường.
- Thời lượng cho hoạt động giáo dục Stem cần nhiều hơn nữa.
- Việc học và thi hiện nay vẫn nặng về kiến thức.
- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ để đáp ứng nhu cầu dạy và học Stem .
- Đối với bộ môn Văn dạy học Stem cần phải đưa vào một cách khéo léo không sẽ mất chất Văn- đặc trưng bộ môn.

Trên đây là một vài kinh nghiệm về tổ chức một hoạt động dạy và học theo định hướng giáo dục Stem. Xin được trao đổi và rất mong nhận được sự góp ý quý đồng nghiệp.

Quận 2, ngày 02 tháng 02 năm 2020
Đỗ Thị Minh Phượng

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH



Hình 2: Mô hình con Ếch



Hình 3: Mô hình Ếch trong giếng



Hình 4: Mô hình con Trâu



Hình 5: Mô hình hộp đựng bút



Hình 6: Mô hình máy lọc nước



Hình 7: Sản phẩm gấp con ếch bằng giấy

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA TIẾT HỌC



Hình 8: Học sinh thảo luận (nhóm 1)



Hình 9: Học sinh thảo luận (nhóm 2)



Hình 10: Học sinh thảo luận (nhóm 3;4)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA TIẾT HỌC



Hình 11: Học sinh trình nội dung thảo luận

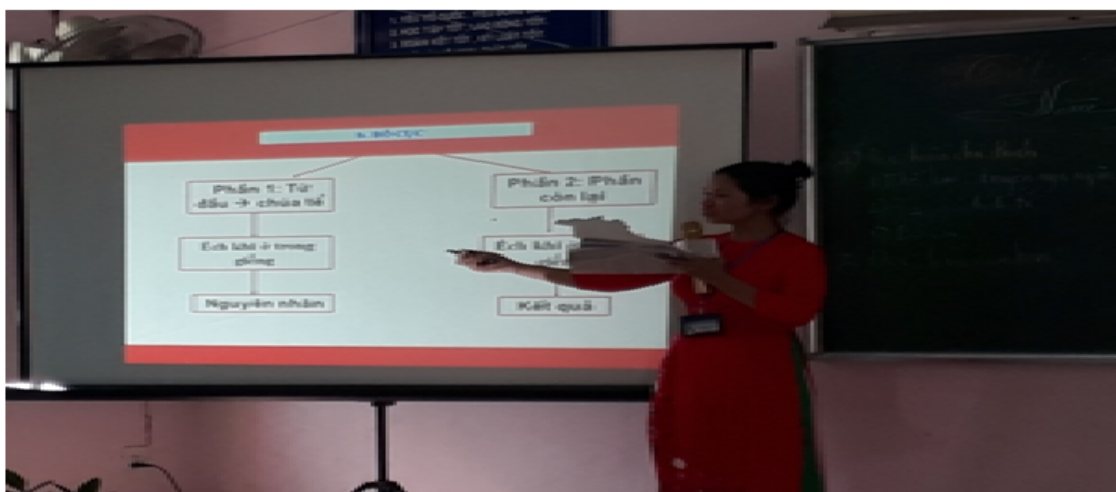


Hình 12: Học sinh trình bày sản phẩm

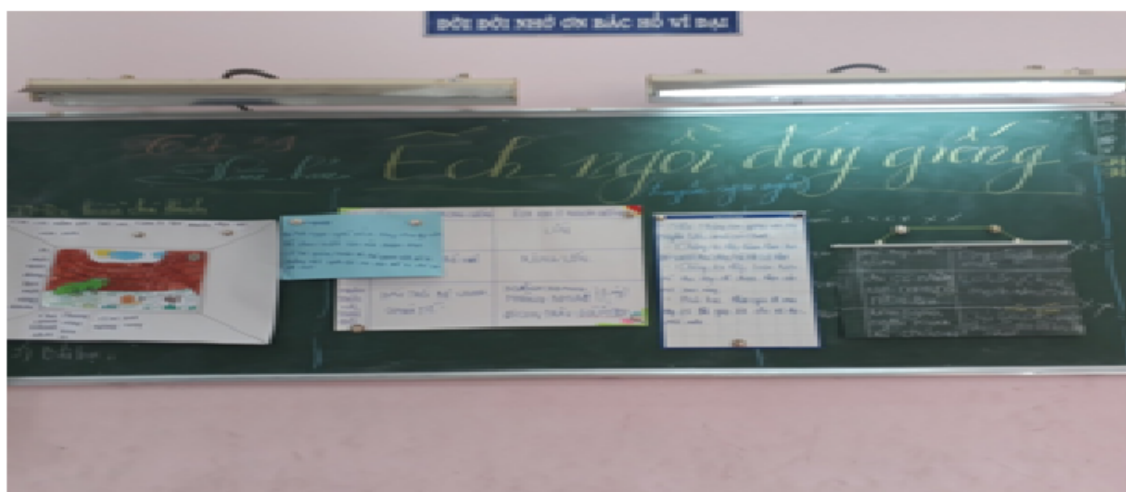


Hình 13: Học sinh trình bày sản phẩm

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA TIẾT HỌC



Hình 14: Giáo viên trình chiếu sơ đồ tư duy



Hình 15: Kết quả thảo luận của (4 nhóm)



Hình 16: Giáo viên nhận xét hướng dẫn học sinh rút ra kết luận